

BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN HỌC 9

CÓ ĐÁP ÁN CHI TIẾT

1. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 1

TRƯỜNG THCS ĐĂNG KHOA

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN TIN HỌC 9
NĂM HỌC 2019-2020

A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Nêu các kiểu mạng?

- A. Mạng kiểu đường thẳng, hình sao và kiểu vòng
- B. Mạng LAN, WAN, kiểu đường thẳng và kiểu vòng
- C. Mạng kiểu đường thẳng
- D. Mạng kiểu đường thẳng và kiểu vòng

Câu 2: Internet là?

- A. mạng kết nối các máy tính ở quy mô một nước
- B. mạng kết nối hàng triệu máy tính ở quy mô một huyện
- C. mạng kết nối hàng triệu máy tính ở quy mô một tỉnh
- D. mạng kết nối hàng triệu máy tính ở quy mô toàn cầu

Câu 3: Website là gì?

- A. Là một hoặc nhiều trang Web có chung địa chỉ truy cập trên Internet;
- B. Là một hoặc nhiều trang Web trên Internet;
- C. Là nhiều trang chủ trên Internet;
- D. Là một hoặc nhiều trang chủ trên Internet.

Câu 4: Em sưu tầm được nhiều ảnh đẹp muốn gửi cho bạn bè ở nhiều nơi em dùng dịch vụ gì?

- A. Thương mại điện tử;
- B. Đào tạo qua mạng;
- C. Thư điện tử đính kèm tệp;
- D. Tìm kiếm thông tin.

Câu 5: Dựa vào môi trường truyền dẫn người ta phân mạng máy tính thành hai loại là:

- A. LAN và WAN
- B. Mạng không dây và mạng có dây
- C. Mạng Khách – Chủ
- D. Mạng nhiều máy tính và một máy tính

Câu 6: Dịch vụ nào dưới đây không phải là dịch vụ trên Internet?

- A. Tra cứu thông tin trên web;
- B. Thư điện tử;
- C. Chuyển phát nhanh;
- D. Hội thoại trực tuyến;

Câu 7: Phần mềm được sử dụng để truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên internet được gọi là:

- A. Trình duyệt web;
- B. Trình lướt web;
- C. Trình thiết kế web;
- D. Trình soạn thảo web.

Câu 8: Khi không sử dụng hộp thư nữa, để không bị người khác sử dụng ta cần đóng hộp thư bằng cách:

- A. Nháy chuột vào nút Đăng nhập
- B. Nháy chuột vào nút Đăng xuất
- C. Thoát khỏi Internet
- D. Truy cập vào một trang Web khác

Câu 9: Một máy tính ở Hà Nội kết nối với một máy tính ở thành phố Hồ Chí Minh để có thể sao chép tệp và gửi thư điện tử. Theo em, được xếp vào những loại mạng nào?

- A. Mạng có dây.
- B. Mạng LAN
- C. Mạng WAN
- D. Mạng không dây.

Câu 10: Máy tìm kiếm giúp chúng ta tìm kiếm thông tin dựa trên cơ sở gì?

- A. Các từ khóa liên quan đến vấn đề cần tìm.
- B. Trang web
- C. Nội dung phân theo các chủ đề
- D. Các từ khóa liên quan đến trang web.

Câu 11. Sắp xếp các thứ tự sau theo một trình tự hợp lí để thực hiện thao tác tìm kiếm thông tin trên máy tìm kiếm:

1. Gõ từ khóa vào ô để nhập từ khóa
2. Truy cập vào máy tìm kiếm
3. Nhấn phím Enter hoặc nháy nút tìm kiếm.

Kết quả tìm kiếm sẽ được liệt kê dưới dạng danh sách liên kết

- A. 1-2-3
- B. 2-1-3
- C. 1-3-2
- D. 2-3-1

Câu 12: Một người đang sử dụng dịch vụ thư điện tử miễn phí của Google. Địa chỉ nào dưới đây được viết đúng?

- A. gmail.com@alpha2010
- B. alpha2010@gmail
- C. alpha2010@gmail.com
- D. alpha.gmail.com

B. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1: (2 điểm) Nêu lợi ích của mạng máy tính?

Câu 2: (2 điểm) Làm thế nào để máy tính của em có thể kết nối được internet?

Câu 3: (2 điểm) Để truy cập vào trang web em cần sử dụng phần mềm gì? làm thế nào để truy cập được vào một trang web cụ thể?

Câu 4: (1 điểm) Hãy giải thích phát biểu "Mỗi địa chỉ thư điện tử là duy nhất trên phạm vi toàn cầu"

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 1

A: TRẮC NGHIỆM

- | | | | | | |
|-----|-----|-----|------|------|------|
| 1.A | 2.D | 3.A | 4.C | 5.B | 6.C |
| 7.A | 8.B | 9.C | 10.D | 11.B | 12.C |

B: TỰ LUẬN

Câu 1:

- Dùng chung dữ liệu: có thể sao chép dữ liệu từ máy này sang máy khác hoặc lưu dữ liệu tập trung ở máy chủ, từ đó người dùng trên mạng có thể truy cập đến khi cần thiết;
- Dùng chung các thiết bị phần cứng: Chia sẻ máy in, bộ nhớ, các ổ đĩa và nhiều thiết bị khác để người dùng trên mạng có thể dùng chung;
- Dùng chung các phần mềm: Có thể cài đặt phần mềm lên máy tính để người dùng trên mạng dùng chung. Nó sẽ giúp tiết kiệm đáng kể;
- Trao đổi thông tin: Có thể trao đổi thông tin giữa các máy tính thông qua thư điện tử (e-mail) hoặc phần mềm trò chuyện trực tuyến (chat).

Câu 2:

- Để máy tính của em có thể kết nối được với mạng Internet, cần phải đăng kí với một nhà cung cấp dịch vụ Internet để được hỗ trợ cài đặt và cấp quyền truy cập Internet.

- Nhờ modem và một đường truyền kết nối riêng (đường điện thoại, đường ADSL, wifi..) các máy tính đơn lẻ hoặc các mạng LAN, WAN được kết nối vào hệ thống mạng của ISP rồi từ đó kết nối với internet.

Câu 3: Phần mềm để truy cập các trang web. - Để truy cập các trang web em cần sử dụng phần mềm trình duyệt web. Phần mềm này giúp người sử dụng giao tiếp với hệ thống WWW. Các trình duyệt web phổ biến đó là: Internet Explorer, Netscape Navigator, Mozilla Firefox, Chrome,...

Các bước thực hiện để truy cập một trang web cụ thể: 1. Nhập địa chỉ của trang web vào ô địa chỉ; 2. Nhấn phím Enter

Câu 4: Trong mỗi địa chỉ thư điện tử: < Tên đăng nhập > @ < Tên máy chủ lưu hộp thư > thì địa chỉ tên máy chủ lưu hộp thư (chẳng hạn của gmail.com, hotmail,...) có thể dùng chung cho nhiều người sử dụng, còn tên đăng nhập của hộp thư là phần dành riêng duy nhất cho mỗi người mỗi khi đăng kí hộp thư cho đến lúc sử dụng nó và chúng không được trùng nhau. Trong quá trình đăng kí địa chỉ thư điện tử, nếu có ai đó đã đăng kí tên đăng nhập rồi thì người đăng kí sau khi phải đăng kí tên đăng nhập khác

2. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 2

TRƯỜNG THCS ÂU LẠC

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN TIN HỌC 9
NĂM HỌC 2019-2020

I. Trắc nghiệm(4đ): Chọn câu trả lời em cho là đúng nhất

Câu 1. Vì sao cần mạng máy tính?

- a. Để trao đổi thông tin
- b. Để dùng chung tài nguyên của máy
- c. Để sao chép dữ liệu
- d. Để sao chép dữ liệu, dùng chung tài nguyên của máy

Câu 2. Vì sao cần mạng internet?

- a. Để trao đổi thông tin
- b. Để khai thác nhiều dịch vụ thông tin khác nhau
- c. Để sao chép dữ liệu
- d. Để dùng chung tài nguyên của máy

Câu 3. Các dịch vụ nào sau đây không là dịch vụ trên internet?

- a. Thư điện tử
- b. Tìm kiếm thông tin trên internet

- c. Chuyển phát nhanh
- d. Hội thảo trực tuyến

Câu 4. Đây là địa chỉ của website trong các đáp án sau?

- a. www.edu.net.vn
- b. ngochai@gmail.com
- c. tronghieu@yahoo.com
- d. www.nasa.net

Câu 5. Trong các địa chỉ dưới đây địa chỉ nào là địa chỉ thư điện tử?

- a. www.vnexpress.net
- b. 9Athannga96@gmail.com
- c. mylinh96@yahoo.com
- d. www.dantri.com.vn

Câu 6. Đây là máy tìm kiếm trong các đáp án sau:

- a. www.google.com.vn
- b. www.yahoo.com.vn
- c. www.hotmail.com
- d. www.dantri.com.vn

Câu 7. Việc ứng dụng tin học trong xã hội có lợi ích:

- a. Phát triển kinh tế và xã hội
- b. Tiếp cận được thông tin
- c. Làm tăng hiệu quả sản xuất, cung cấp dịch vụ và quản lý

Câu 8. Mạng diện rộng là:

- a. Mạng LAN
- b. Mạng Wifi
- c. Mạng internet
- d. Mạng WAN

II. Phần tự luận(6đ):

Câu 1(1đ). Thư điện tử là gì? Nêu cấu trúc của địa chỉ thư điện tử? Lấy 2 ví dụ về địa chỉ thư điện tử, một trên Google và một trên Yahoo.

Câu 2(3đ). Nêu các dạng thông tin trên internet? Nêu các thao tác tạo, mở, lưu và chèn ảnh vào trang web

Câu 3 (1.5đ). Vì sao cần bảo vệ thông tin máy tính? Nêu tác hại của vi rút?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 2

I. Trắc nghiệm:

1	2	3	4	5	6	7	8
D	B	C	A	C	B	A	D

II. Phần tự luận:

Câu 1: Thư điện tử là dịch vụ chuyển thư dưới dạng số trên mạng máy tính (chẳng hạn Internet) thông qua các hộp thư điện tử.

Cấu trúc của địa chỉ thư điện tử: <tên đăng nhập>@<tên máy chủ lưu hộp thư>




VD: - tintvb@gmail.com

- tronghieu@yahoo.com


Câu 2: Các dạng thông tin trên trang web.

- Thông tin dạng văn bản
- Thông tin dạng hình ảnh
- Thông tin dạng âm thanh
- Thông tin dạng các đoạn phim
- Các phần mềm được nhúng hoàn toàn vào trang web.
- Đặc biệt trên các trang web thường có các liên kết.

Tạo, mở và lưu trang web.

- Nháy nút  trên thanh công cụ để tạo tệp tin HTML mới.
- Để mở 1 tệp HTML đã có ta nháy nút  trên thanh công cụ.
- Nháy nút  trên thanh công cụ nếu muốn lưu lại các thay đổi.
- Nếu là lần đầu tiên lưu, thì hộp thoại sau xuất hiện yêu cầu nhập tiêu đề cho trang web.
- Nhập xong nhấn nút OK.

Chèn ảnh vào trang web

- Đưa chuột tới vị trí cần chèn chọn .
- Nhập đường dẫn vào ô Image Location.
- Gõ nội dung mô tả vào ô Tooltip.
- Nháy Ok.

Câu 3:

- Trong quá trình sử dụng máy tính không ai có thể lường trước được mọi rủi ro.
- Sự mất an toàn thông tin ở quy mô lớn thì hậu quả vô cùng to lớn.

Tác hại của virus máy tính.

- Tiêu tốn tài nguyên của hệ thống
- Phá hủy dữ liệu.
- Phá hủy hệ thống.

- Đánh cắp dữ liệu.
- Mã hóa dữ liệu để tổng tiền.
- Gây khó chịu khác

3. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 3

TRƯỜNG THCS –THPT HỒNG HÀ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 9

NĂM HỌC 2019-2020

I. Trắc nghiệm: (6đ) Em hãy khoanh tròn vào đáp án đúng nhất.

Câu 1: Trong các địa chỉ dưới đây, địa chỉ nào là địa chỉ thư điện tử?

- A. www.vnexpress.net
- B. blank@yahoo@12.vn
- C. lanbk@yahoo.com
- D. www.dantri.com.vn

Câu 2: Dịch vụ nào dưới đây không phải là dịch vụ trên Internet?

- A. Tra cứu thông tin trên web;
- B. Thư điện tử;
- C. Chuyển phát nhanh;
- D. Hội thoại trực tuyến;

Câu 3: Trình duyệt Web là gì?

- A. Là phần mềm truy cập các trang web
- B. Là phần mềm tạo ra các trang web
- C. Là chương trình kiểm duyệt các trang web nước ngoài
- D. Là chương trình kiểm duyệt các trang web trong nước

Câu 4: Để sử dụng thư điện tử em cần phải?

- A. Truy cập vào trang web của nhà cung cấp dịch vụ.
- B. Nhờ bưu điện.
- C. Đăng ký một tài khoản với một nhà cung cấp dịch vụ.
- D. Cả A và C

Câu 5: Theo em, mạng máy tính là gì?

- A. Là máy tính cùng các thiết bị liên quan như: máy in, scanner, máy ảnh,..
- B. Là tập hợp các máy tính được kết nối với nhau theo phương thức nào đó dùng để chia sẻ tài nguyên.
- C. Là 5 máy tính kết nối với nhau theo dạng hình sao.

D. Là 5 máy tính kết nối với nhau theo dạng vòng.

Câu 6: Sắp xếp theo thứ tự các thao tác tìm kiếm thông tin trên mạng:

- ① Gõ từ khoá vào ô dành để nhập từ khoá
- ② Truy cập vào máy tìm kiếm
- ③ Nhấn phím enter hoặc nháy nút tìm kiếm
- ④ Nháy vào liên kết chứa thông tin

- A. ①-②-③-④
- B. ②-①-③-④
- C. ④-③-②-①
- D. ②-③-①-④

Câu 7: Dựa vào môi trường truyền dẫn người ta phân mạng máy tính thành hai loại là:

- A. LAN và WAN
- B. Mạng không dây và mạng có dây
- C. Mạng Khách – Chủ
- D. Mạng nhiều máy tính và một máy tính

Câu 8: Lợi ích của mạng máy tính là...

- A. Dùng chung dữ liệu
- B. Dùng chung phần cứng và phần mềm
- C. Trao đổi thông tin
- D. Tất cả các ý trên đều đúng

Câu 9: Các thiết bị Vĩ mạng, Hub, bộ chuyển mạch thuộc thành phần nào của mạng máy tính:

- A. Thiết bị đầu cuối
- B. Môi trường truyền dẫn
- C. Thiết bị kết nối mạng
- D. Giao thức truyền thông

Câu 10: Để đọc được trang Web ta phải dùng:

- A. Trình duyệt Web
- B. Phần soạn thảo văn bản
- C. Phần mềm lập trình
- D. Đáp án b và c

Câu 11: Kết nối mạng máy tính dùng để:

- A. Giải trí
- B. Trao đổi thông tin

- C. Nghe được nhiều bài hát
- D. Trao đổi thông tin và chia sẻ tài nguyên

Câu 12: Kể tên một số trình duyệt web?

- A. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), Word, Excel,...
- B. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), Netscape Navigator,...
- C. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), Word,...
- D. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), yahoo, google,...

Câu 13: Sắp xếp theo thứ tự các thao tác để đăng nhập vào hộp thư điện tử đã có:

- ① Gõ tên đăng nhập và mật khẩu
- ② Truy cập vào trang Web cung cấp dịch vụ thư điện tử
- ③ Khởi động trình duyệt web
- ④ Nháy chuột vào nút Đăng nhập

- A. ①-②-③-④
- B. ③-②-④-①
- C. ④-③-②-①
- D. ②-③-①-④

Câu 14: Khi lưu một hình ảnh tìm thấy trên Internet em làm như thế nào?

- A. Nháy chuột vào hình ảnh / Chọn Save Picture As / Chọn thư mục cần lưu / Save
- B. Nháy chuột phải vào hình ảnh / Chọn Save Image As / Chọn thư mục cần lưu / Save
- C. File / Save Page As / Chọn thư mục cần lưu / Save
- D. File / Save As / Chọn thư mục cần lưu / Save

Câu 15: Phần mềm được sử dụng để truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên internet được gọi là:

- A. Trình lướt web;
- B. Trình soạn thảo web;
- C. Trình thiết kế web;
- D. Trình duyệt web.

Câu 16: Đây là địa chỉ của máy tìm kiếm:

- A. <http://www.google.com.vn>;
- B. <http://www.yahoo.com>;
- C. <http://www.bing.com>;
- D. Tất cả đều đúng

Câu 17: Khi đăng nhập thư điện tử thì bắt buộc phải có các thành phần:

- A. Tên đăng nhập

- B. Họ và tên
- C. Mật khẩu
- D. Mật khẩu và tên đăng nhập

Câu 18: Em sưu tầm được nhiều ảnh đẹp muốn gửi cho bạn bè ở nhiều nơi em dùng dịch vụ gì?

- A. Thương mại điện tử;
- B. Đào tạo qua mạng;
- C. Thư điện tử đính kèm tệp;
- D. Tìm kiếm thông tin.

Câu 19: Khi không sử dụng hộp thư nữa, để không bị người khác sử dụng ta cần đóng hộp thư bằng cách:

- A. Nháy chuột vào nút Đăng nhập
- B. Nháy chuột vào nút Đăng xuất
- C. Thoát khỏi Internet
- D. Truy cập vào một trang Web khác

Câu 20: Thư điện tử có ưu điểm gì so với thư truyền thống?

- A. Thời gian gửi nhanh
- B. Có thể gửi đồng thời cho nhiều người
- C. Chi phí thấp
- D. Tất cả các ưu điểm trên.

Câu 21: Trong các phần mềm sau, phần mềm nào là phần mềm diệt virus máy tính:

- A. Pascal;
- B. Bkav;
- C. Office;
- D. Kompozer.

Câu 22: Đây là phần mềm trình chiếu trong các phần mềm sau:

- A. Microsoft Word
- B. Microsoft Excel
- C. Microsoft Access
- D. Microsoft PowerPoint

Câu 23: Virus máy tính là:

- A. Một gián điệp máy tính
- B. Một chương trình máy tính
- C. Một thiết bị máy tính

D. Một loại sâu máy tính

Câu 24: Nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử là;

A. www.google.com.vn

B. www.yahoo.com

C. www.gmail.com

D. B và C đúng

II. Tự luận:

Câu 1: Em hãy nêu các thành phần của mạng?

Câu 2: Nêu lợi ích của mạng máy tính?

Câu 3: Con người chúng ta cần phải làm gì trong thời kỳ xã hội tin học hóa ngày càng phát triển?

Câu 4: Phần mềm trình chiếu có những chức năng cơ bản nào?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 3

I. Trắc nghiệm:

Câu 1.

1.C 2.C 3.A 4.D 5.B 6.B 7.B 8.D 9.C 10.A 11.D 12.B
13.B 14.B 15.D 16.D 17.D 18.C 19.B 20.D 21.B 22.D 23.B 24.D

II. Tự luận:

Câu 1: Em hãy nêu các thành phần của mạng?

- Các thiết bị đầu cuối như máy tính, máy in, ...
- Môi trường truyền dẫn: sóng điện từ, bức xạ, ...
- Các thiết bị kết nối mạng: Ví mạng, hub, bộ chuyển mạch, ...
- Giao thức truyền thông

Câu 2: Nêu lợi ích của mạng máy tính?

- Dùng chung dữ liệu
- Dùng chung các thiết bị phần cứng
- Dùng chung các phần mềm
- Trao đổi thông tin

Câu 3: Con người chúng ta cần phải làm gì trong thời kỳ xã hội tin học hóa ngày càng phát triển?

Mỗi người chúng ta cần:

- Có ý thức bảo vệ thông tin và các nguồn tài nguyên mang thông tin, tài sản chung của mọi người, của toàn xã hội, trong đó có cá nhân mình.

- Có trách nhiệm với thông tin đưa lên mạng Internet.
- Xây dựng phong cách sống có khoa học, có tổ chức, đạo đức và văn hóa ứng xử, ý thức tuân thủ pháp luật là yêu cầu tất yếu đối với mỗi người tham gia vào không gian điện tử chung.
- Phải ý thức được rằng không phải mọi thông tin trên internet đều đúng và chính xác, cần cảnh giác với hiện tượng lừa đảo, xuyên tạc sự thật trên internet.

Câu 4: Phần mềm trình chiếu có những chức năng cơ bản nào? (1.0đ)

- Tạo các bài trình chiếu dưới dạng tệp tin
- Trình chiếu các trang của bài trình chiếu, tức là hiển thị mỗi trang chiếu trên toàn bộ màn hình.

4. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 4

TRƯỜNG THCS THẮNG LONG

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN TIN HỌC 9
NĂM HỌC 2019-2020**

Bài 1: Internet là gì? Hãy cho biết một vài điểm khác biệt của mạng Internet so với các mạng Lan và Wan?

Bài 2: Để truy cập các trang web em cần sử dụng phần mềm gì? Làm thế nào để truy cập được một trang web cụ thể?

Bài 3: Nêu các bước tìm kiếm thông tin trên web? Hãy kể tên 2 máy tìm kiếm mà em biết.

Bài 4: Hãy liệt kê các thao tác làm việc với thư điện tử? Cho 2 ví dụ về thư điện tử.

Bài 5: Tại sao cần phải bảo vệ thông tin máy tính? Hãy liệt kê các yếu tố ảnh hưởng tới sự an toàn thông tin máy tính?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 4

Câu 1:

- Internet là hệ thống kết nối các máy tính và mạng máy tính ở quy mô toàn thế giới.
- Các máy tính đơn lẻ hoặc mạng máy tính tham gia vào Internet một cách tự nguyện và bình đẳng.

Câu 2:

- Để truy cập các trang web cần phải sử dụng một phần mềm gọi là phần mềm trình duyệt web. Trình duyệt web là một phần mềm ứng dụng giúp người dùng giao tiếp sis hệ thống WWW: truy cập các trang web và khai thác các tài nguyên trên internet.

Ví vu: Internet Explorer (IE), Netscape Navigator, Firefox,....

- Để truy cập trang web cụ thể, ta cần phải biết địa chỉ của trang web và thực hiện:

- + Nhập địa chỉ của trang web vào ô địa chỉ.
- + Nhấn enter.

Câu 3: Các bước tìm kiếm thông tin trên trang web:

B1: Truy cập máy tìm kiếm.

B2: Gõ từ khóa vào ô dành để nhập từ khóa.

B3: Nháy nút Enter hoặc nháy nút Tìm kiếm.

* 2 máy tìm kiếm là:

- + Google.com.vn,
- + Yahoo.com

Câu 4: Các thao tác làm việc với thư điện tử:

- Đăng nhập hộp thư và đọc thư
- Soạn và gửi thư

Ví dụ:

vitconxauxi@gmail.com

chuoctcon@yahoo.com

Câu 5:

- Thông tin máy tính có thể bị mất, hư hỏng do nhiều nguyên nhân khác nhau: máy tính hỏng, không khởi động được, bộ sưu tập, tài liệu không tìm thấy,...
- Các yếu tố ảnh hưởng
 - + Yếu tố công nghệ - vật lý
 - + Yếu tố bảo quản và sử dụng
 - + Virus máy tính.

5. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 5

TRƯỜNG THCS LƯƠNG THẾ VINH

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 9

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Mạng máy tính là gì? Nêu các thành phần cơ bản của mạng máy tính?

Câu 2: Để truy cập các trang web em cần sử dụng phần mềm gì? Làm thế nào để truy cập được một trang web cụ thể?

Câu 3: Nêu một số dịch vụ của Internet? Dịch vụ nào của Internet được nhiều người sử dụng nhất?

Câu 4: Tại sao cần phải bảo vệ thông tin máy tính? Hãy liệt kê các yếu tố ảnh hưởng tới sự an toàn thông tin máy tính?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 5

Câu 1: Mạng máy tính được hiểu là tập hợp các máy tính được kết nối với nhau theo một phương thức nào đó thông qua các phương tiện truyền dẫn cho phép người dùng chia sẻ tài nguyên.

Các thành phần của mạng .

- + Các thiết bị đầu cuối như máy tính, máy in, máy scan,...
- + Môi trường truyền dẫn cho phép tính hiệu truyền được qua đó
- + Thiết bị kết nối mạng như vỉ mạng (card NIC), hub, switch, bộ chuyển mạch,...
- + Giao thức truyền thông (protocol) là tập hợp các quy tắc quy định cách trao đổi thông tin giữa các thiết bị gửi và nhận thông tin.

Câu 2:

- Để truy cập các trang web cần phải sử dụng một phần mềm gọi là phần mềm trình duyệt web. Trình duyệt web là một phần mềm ứng dụng giúp người dùng giao tiếp sis hệ thống WWW: truy cập các trang web và khai thác các tài nguyên trên internet.

Ví dụ: Internet Explorer (IE), Netscape Navigator, Firefox,....

- Để truy cập trang web cụ thể, ta cần phải biết địa chỉ của trang web và thực hiện:

- + Nhập địa chỉ của trang web vào ô địa chỉ.
- + Nhấn enter.

Câu 3: * Nêu một số dịch vụ của Internet.

- Tổ chức và khai thác thông tin trên Web.
- Tìm kiếm thông tin trên web.
- Thư điện tử,
- Hội thảo trực tuyến.
- Đào tạo qua mạng.
- Thương mại điện tử

* trong đó dịch vụ Tổ chức và khai thác thông tin trên Web của Internet được nhiều người sử dụng nhất.

Câu 4:

- Thông tin máy tính có thể bị mất, hư hỏng do nhiều nguyên nhân khác nhau: máy tính hỏng, không khởi động được, bộ sưu tập, tài liệu không tìm thấy,...
- Các yếu tố ảnh hưởng
 - + Yếu tố công nghệ - vật lý
 - + Yếu tố bảo quản và sử dụng
 - + Virus máy tính.

6. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 6

TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 9

NĂM HỌC 2019-2020

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Mạng máy tính được phân ra làm những loại nào?

- A. Mạng có dây và mạng không dây, mạng cục bộ và mạng diện rộng
- B. Mạng có dây và mạng không dây
- C. Mạng kiểu hình sao và mạng kiểu đường thẳng
- D. Mạng LAN và mạng WAN

Câu 2: Các thiết bị Vĩ mạng, Hub, bộ chuyển mạch thuộc thành phần nào của mạng máy tính:

- A. Thiết bị đầu cuối
- B. Môi trường truyền dẫn
- C. Thiết bị kết nối mạng
- D. Giao thức truyền thông

Câu 3: Trong số các địa chỉ dưới đây, địa chỉ nào là địa chỉ một website?

- A. www.vietnamnet.vn
- B. phuongnam@yahoo.com.vn
- C. www.edu.net.vn
- D. www.google.com.vn

Câu 4: Đây là địa chỉ của máy tìm kiếm:

- A. <http://www.google.com.vn>;
- B. <http://www.yahoo.com>;
- C. <http://www.bing.com>;
- D. <http://www.zingme.com.vn>

Câu 5: Em sưu tầm được nhiều ảnh đẹp muốn gửi cho bạn bè ở nhiều nơi em dùng dịch vụ gì?

- A. Thương mại điện tử;
- B. Đào tạo qua mạng;
- C. Thư điện tử đính kèm tệp;
- D. Tìm kiếm thông tin.

Câu 6: Trong các phần mềm sau, phần mềm nào là không phải phần mềm diệt virus máy tính:

- A. Norton ;
- B. Bkav ;
- C. Office ;
- D. Kompozer.

Câu 7: Vì sao việc mở các tệp đính kèm theo thư điện tử lại nguy hiểm?

- A. Vì các tệp đính kèm thư điện tử thường là nguồn lây nhiễm của virus máy tính.
- B. Vì khi mở tệp đính kèm phải trả thêm tiền dịch vụ.
- C. Vì tệp đính kèm có dung lượng lớn nên đĩa cứng không chứa được.
- D. Vì tất cả các lý do trên.

Câu 8: Trong các dịch vụ sau, dịch vụ mà bất kì người sử dụng nào cũng có thể dùng ngay khi truy cập Internet?

- A. Khai thác thông tin trên web.
- B. Hội thảo trực tuyến.
- C. Thương mại điện tử.
- D. Thư điện tử.

Câu 9: Em chưa biết địa chỉ của website có thông tin cần xem. Khi đó em thực hiện:

- A. Nhờ bạn giúp đỡ.
- B. Truy cập trực tiếp vào địa chỉ của website đó.
- C. Sử dụng máy tìm kiếm để tìm.
- D. Gửi thư điện tử để hỏi.

Câu 10: Khi đăng nhập thư điện tử thì bắt buộc phải có các thành phần:

- A. Tên đăng nhập
- B. Họ và tên người dùng
- C. Mật khẩu
- D. Mạng internet.

Câu 11: Trong các cách sau, cách nào là tốt nhất để biết địa chỉ thư điện tử của bạn em, nếu em và bạn em đã trao đổi thư điện tử với nhau.

- A. Thử một địa chỉ thư điện tử bất kì nào đó
- B. Tìm trong danh bạ địa chỉ của hệ thống thư điện tử
- C. Sử dụng máy tìm kiếm Google để tìm trên Internet
- D. Gọi điện thoại cho bạn để hỏi

Câu 12: Hãy chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau:

- A. Chỉ cần một phần mềm quét virus là đủ diệt tất cả các loại virus
- B. Tại một thời điểm, một phần mềm quét virus chỉ diệt được một số loại virus nhất định.
- C. Một phần mềm quét virus chỉ diệt được duy nhất một loại virus.
- D. Nếu máy tính không kết nối Internet thì sẽ không bị nhiễm virus.

Câu 13: Đây là các trình duyệt web?

- A. IE, Firefox, Word, Excel, Google Chrome.
- B. IE, Firefox, Opera, Google Chrome, CocCoc
- C. IE, Firefox, yahoo, Google Chrome, Excel.
- D. IE, Firefox, GoogleChrome, Word, Youtube.

Câu 14: Đây là phần mềm trình chiếu trong các phần mềm sau:

- A. Microsoft Word
- B. Microsoft Excel
- C. Microsof Access
- D. Microsoft PowerPoint

Câu 15: Tìm phát biểu SAI về việc mô tả mạng cục bộ (LAN):

- A. Ba máy tính và một máy in kết nối với nhau có thể dùng chung máy in.
- B. Một máy tính ở Hà Nội và một máy tính ở Quảng Trị có thể trao đổi và sử dụng chung các tài liệu.
- C. 200 máy tính ở các tầng 1,2,3,4 của một toà nhà được nối cáp với nhau để dùng chung dữ liệu, máy in và các tài nguyên khác.

Câu 16: Một hệ thống kết nối được gọi là mạng máy tính nếu:

- A. Hai máy tính trở lên và có thể chia sẻ tài nguyên
- B. Nhiều hơn hai máy tính
- C. Hai máy tính và thêm máy in
- D. Một máy tính và máy in

II. Sử dụng các từ gọi ý (siêu liên kết, sao chép, tin học, tệp tin, chương trình., trang web, mạng máy tính, thư điện tử, Siêu văn bản) điền vào chỗ trống (...) cho thích hợp:

Câu 17.(17) là loại văn bản tích hợp nhiều dạng dữ liệu khác nhau như văn bản, hình ảnh, âm thanh,... và các(18) tới các siêu văn bản khác.

Câu 18. Hạn chế việc.....(19) không cần thiết và không nên chạy các(20) tải từ Internet hoặc sao chép từ máy khác khi chưa đủ tin cậy

Câu 19. Cần cẩn thận và không nên mở những(21) đính kèm trong.....(22) nếu có nghi ngờ về nguồn gốc hay nội dung thư.

Câu 20. Các hoạt động chính của xã hội tin học hóa được điều hành với sự hỗ trợ của các hệ thống(23) và các(24) kết nối liên vùng, liên quốc gia

B. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1 (1 điểm): Nêu các bước tìm kiếm thông tin trên Internet bằng máy tìm kiếm? Cho ví dụ về máy tìm kiếm.

Câu 2 (1 điểm): Là học sinh, em cần phải thực hiện những việc gì để lên án, ngăn chặn và xóa bỏ các hiện tượng tiêu cực trong xã hội tin học hóa?

Câu 3 (2 điểm): Nguyên tắc chung cơ bản nhất để phòng tránh virus là gì? Hãy trình bày các cách phòng tránh virus mà em biết?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 6

I. Hãy điền đáp án đúng vào bảng đáp án ở phần bài làm:

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
A	C	A,C,D	A,B,C	C	C,D	A	A,C	C	A,C	B	B	B	D	B	A

II. Điền từ (hoặc cụm từ) thích hợp vào chỗ trống (....)

(17): Siêu văn bản	(21): tệp
(18): siêu liên kết	(22): thư điện tử
(19): sao chép	(23): tin học
(20): chương trình	(24): mạng máy tính

Câu 1: Các bước tìm kiếm thông tin trên Internet bằng máy tìm kiếm:

- Truy cập máy tìm kiếm
- Gõ từ khóa vào ô dành để nhập từ khóa
- Nhấn phím Enter hoặc nhấp nút Tìm kiếm.

Ví dụ về máy tìm kiếm: Google: www.google.com.vn; Microsoft: www.bing.com

Câu 2:

1. Có ý thức bảo vệ thông tin và các nguồn tài nguyên mang thông tin, tài sản chung của mọi người, của toàn xã hội, trong đó có cá nhân mình.
2. Có trách nhiệm với mỗi thông tin đưa lên mạng Internet. Hãy luôn nhớ mỗi ngày có thể có hàng nghìn lượt truy cập tới thông tin đó.
3. Xây dựng phong cách sống khoa học, có tổ chức, đạo đức và văn hóa ứng xử trên môi trường Internet, có ý thức tuân thủ pháp luật là yêu cầu tất yếu đối với mỗi người tham gia vào không gian điện tử chung.

4. Người dùng phải ý thức được rằng không phải mọi thông tin trên Internet đều đúng và chính xác, cần cảnh giác với hiện tượng lừa đảo có tính gia tăng trên Internet,...

Câu 3: Nguyên tắc chung cơ bản nhất để phòng tránh virus:

“Luôn cảnh giác và ngăn chặn virus trên chính những đường lây lan của chúng”.

Cách phòng tránh virus

- Hạn chế việc sao chép không cần thiết và không chạy các chương trình tải từ Internet hoặc sao chép từ máy khác khi chưa đủ tin cậy.
- Cần cẩn thận và không mở những tệp gửi kèm trong thư điện tử nếu có nghi ngờ về nguồn gốc hay nội dung thư.
- Không truy cập các trang web có nội dung không lành mạnh hoặc xuất xứ không rõ ràng
- Thường xuyên cập nhật các bản sửa lỗi cho các phần mềm đang chạy trên máy tính của mình, kể cả hệ điều hành
- Định kỳ sao lưu dữ liệu để khôi phục khi bị virus phá hoại
- Định kỳ quét và diệt virus bằng các phần mềm diệt virus.

7. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 7

TRƯỜNG THCS HAI BÀ TRƯNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 9

NĂM HỌC 2019-2020

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Vì sao việc mở các tệp đính kèm theo thư điện tử lại nguy hiểm?

- A. Vì các tệp đính kèm theo thư điện tử thường là nguồn lây nhiễm của virus máy tính.
- B. Vì khi mở tệp đính kèm phải trả thêm tiền dịch vụ.
- C. Vì tệp đính kèm có dung lượng lớn nên đĩa cứng không chứa được.
- D. Vì tất cả các lý do trên.

Câu 2: Hãy chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau:

- A. Chỉ cần một phần mềm quét virus là đủ diệt tất cả các loại virus
- B. Tại một thời điểm, một phần mềm quét virus chỉ diệt được một số loại virus nhất định.
- C. Một phần mềm quét virus chỉ diệt được duy nhất một loại virus.
- D. Nếu máy tính không kết nối Internet thì sẽ không bị nhiễm virus.

Câu 3: Đây là các trình duyệt web?

- A. IE, Firefox, Word, Excel, Google Chrome.
- B. IE, Firefox, Opera, Google Chrome, CocCoc
- C. IE, Firefox, yahoo, Google Chrome, Excel.

D. IE, Firefox, GoogleChrome, Word, Youtube.

Câu 4: Đây là phần mềm trình chiếu trong các phần mềm sau:

- A. Microsoft Word
- B. Microsoft Excel
- C. Microsof Access
- D. Microsoft PowerPoint

Câu 5: Trong các dịch vụ sau, dịch vụ mà bất kì người sử dụng nào cũng có thể dùng ngay khi truy cập Internet?

- A. Khai thác thông tin trên web.
- B. Hội thảo trực tuyến.
- C. Thương mại điện tử.
- D. Thư điện tử.

Câu 6: Em chưa biết địa chỉ của website có thông tin cần xem. Khi đó em thực hiện:

- A. Nhờ bạn giúp đỡ.
- B. Truy cập trực tiếp vào địa chỉ của website đó.
- C. Sử dụng máy tìm kiếm để tìm.
- D. Gửi thư điện tử để hỏi.

Câu 7: Mạng máy tính được phân ra làm những loại nào?

- A. Mạng có dây và mạng không dây, mạng cục bộ và mạng diện rộng
- B. Mạng có dây và mạng không dây
- C. Mạng kiểu hình sao và mạng kiểu đường thẳng
- D. Mạng LAN và mạng WAN

Câu 8: Các thiết bị Ví mạng, Hub, bộ chuyển mạch thuộc thành phần nào của mạng máy tính:

- A. Thiết bị đầu cuối
- B. Môi trường truyền dẫn
- C. Thiết bị kết nối mạng
- D. Giao thức truyền thông

Câu 9: Trong số các địa chỉ dưới đây, địa chỉ nào là địa chỉ một website?

- A. www.vietnamnet.vn
- B. phuongnam@yahoo.com.vn
- C. www.edu.net.vn
- D. www.google.com.vn

Câu 10: Em sưu tầm được nhiều ảnh đẹp muốn gửi cho bạn bè ở nhiều nơi em dùng dịch vụ gì?

- A. Thương mại điện tử;
- B. Đào tạo qua mạng;
- C. Thư điện tử đính kèm tệp;
- D. Tìm kiếm thông tin.

Câu 11: Tìm phát biểu SAI về việc mô tả mạng cục bộ (LAN):

- A. Ba máy tính và một máy in kết nối với nhau có thể dùng chung máy in.
- B. Một máy tính ở Hà Nội và một máy tính ở Quảng Trị có thể trao đổi và sử dụng chung các tài liệu.
- C. 200 máy tính ở các tầng 1,2,3,4 của một toà nhà được nối cáp với nhau để dùng chung dữ liệu, máy in và các tài nguyên khác.

Câu 12: Khi đăng nhập thư điện tử thì bắt buộc phải có các thành phần:

- A. Tên đăng nhập
- B. Họ và tên người dùng
- C. Mật khẩu
- D. Mạng internet.

Câu 13: Trong các phần mềm sau, phần mềm nào là không phải phần mềm diệt virus máy tính:

- A. Norton ;
- B. Bkav ;
- C. Office ;
- D. Kompozer.

Câu 14: Một hệ thống kết nối được gọi là mạng máy tính nếu:

- A. Hai máy tính trở lên và có thể chia sẻ tài nguyên
- B. Nhiều hơn hai máy tính
- C. Hai máy tính và thêm máy in
- D. Một máy tính và máy in

Câu 15: Đây là địa chỉ của máy tìm kiếm:

- A. <http://www.google.com.vn>;
- B. <http://www.yahoo.com>;
- C. <http://www.bing.com>;
- D. <http://www.zingme.com.vn>

Câu 16: Trong các cách sau, cách nào là tốt nhất để biết địa chỉ thư điện tử của bạn em, nếu em và bạn em đã trao đổi thư điện tử với nhau.

- A. Thử một địa chỉ thư điện tử bất kì nào đó
- B. Tìm trong danh bạ địa chỉ của hệ thống thư điện tử
- C. Sử dụng máy tìm kiếm Google để tìm trên Internet
- D. Gọi điện thoại cho bạn để hỏi

II. Sử dụng các từ gợi ý (siêu liên kết, sao chép, tin học, tệp tin, chương trình., trang web, mạng máy tính, thư điện tử, Siêu văn bản) điền vào chỗ trống (...) cho thích hợp:

Câu 17. Cần cẩn thận và không nên mở những(17) đính kèm trong.....(18) nếu có nghi ngờ về nguồn gốc hay nội dung thư.

Câu 18. Các hoạt động chính của xã hội tin học hóa được điều hành với sự hỗ trợ của các hệ thống(19) và các(20) kết nối liên vùng, liên quốc gia

Câu 19.(21) là loại văn bản tích hợp nhiều dạng dữ liệu khác nhau như văn bản, hình ảnh, âm thanh,... và các(22) tới các siêu văn bản khác.

Câu 20. Hạn chế việc.....(23) không cần thiết và không nên chạy các(24) tải từ Internet hoặc sao chép từ máy khác khi chưa đủ tin cậy

B. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1 (1 điểm): Nêu các bước tìm kiếm thông tin trên Internet bằng máy tìm kiếm? Cho ví dụ về máy tìm kiếm.

Câu 2 (1 điểm): Là học sinh, em cần phải thực hiện những việc gì để lên án, ngăn chặn và xóa bỏ các hiện tượng tiêu cực trong xã hội tin học hóa?

Câu 3 (2 điểm): Nguyên tắc chung cơ bản nhất để phòng tránh virus là gì? Hãy trình bày các cách phòng tránh virus mà em biết?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 7

I. Hãy điền đáp án đúng vào bảng đáp án ở phần bài làm:

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
A	B	B	D	A,C	C	A	C	A,C,D	C	B	A,C	C,D	A	A,B,C	B

II. Điền từ (hoặc cụm từ) thích hợp vào chỗ trống (....)

(17): tệp	(21): siêu văn bản
(18): thư điện tử	(22): siêu liên kết
(19): tin học	(23): sao chép

(20): mạng máy tính	(24): chương trình
---------------------	--------------------

Câu 1: Các bước tìm kiếm thông tin trên Internet bằng máy tìm kiếm:

- Truy cập máy tìm kiếm
- Gõ từ khóa vào ô dành để nhập từ khóa
- Nhấn phím Enter hoặc nháy nút Tìm kiếm.

Ví dụ về máy tìm kiếm: Google: www.google.com.vn; Microsoft: www.bing.com

Câu 2:

1. Có ý thức bảo vệ thông tin và các nguồn tài nguyên mạng thông tin, tài sản chung của mọi người, của toàn xã hội, trong đó có cá nhân mình.
2. Có trách nhiệm với mỗi thông tin đưa lên mạng Internet. Hãy luôn nhớ mỗi ngày có thể có hàng nghìn lượt truy cập tới thông tin đó.
3. Xây dựng phong cách sống khoa học, có tổ chức, đạo đức và văn hóa ứng xử trên môi trường Internet, có ý thức tuân thủ pháp luật là yêu cầu tất yếu đối với mỗi người tham gia vào không gian điện tử chung.
4. Người dùng phải ý thức được rằng không phải mọi thông tin trên Internet đều đúng và chính xác, cần cảnh giác với hiện tượng lừa đảo có tính gia tăng trên Internet,...

Câu 3: Nguyên tắc chung cơ bản nhất để phòng tránh virus:

“Luôn cảnh giác và ngăn chặn virus trên chính những đường lây lan của chúng”.

Cách phòng tránh virus

- Hạn chế việc sao chép không cần thiết và không chạy các chương trình tải từ Internet hoặc sao chép từ máy khác khi chưa đủ tin cậy.
- Cần cẩn thận và không mở những tệp gửi kèm trong thư điện tử nếu có nghi ngờ về nguồn gốc hay nội dung thư.
- Không truy cập các trang web có nội dung không lành mạnh hoặc xuất xứ không rõ ràng
- Thường xuyên cập nhật các bản sửa lỗi cho các phần mềm đang chạy trên máy tính của mình, kể cả hệ điều hành
- Định kỳ sao lưu dữ liệu để khôi phục khi bị virus phá hoại
- Định kỳ quét và diệt virus bằng các phần mềm diệt virus.

8. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 8

TRƯỜNG THCS BẠCH ĐẰNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 9

NĂM HỌC 2019-2020

I. Phần trắc nghiệm

Câu 1: Mạng máy tính có lợi ích gì:

- A. Dùng chung dữ liệu, phần mềm;
- B. Dùng chung các thiết bị phần cứng;
- C. Trao đổi thông tin;
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 2: Dựa vào môi trường truyền dẫn người ta phân mạng máy tính thành hai loại là:

- A. LAN và WAN
- B. Mạng không dây và mạng có dây
- C. Mạng Khách – Chủ
- D. Mạng nhiều máy tính và một máy tính

Câu 3: Phần mềm được sử dụng để truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên internet được gọi là:

- A. Trình lướt web;
- B. Trình duyệt web;
- C. Trình thiết kế web;
- D. Trình soạn thảo web.

Câu 4: Hãy chọn phương án ghép đúng: “Máy tìm kiếm **www.google.com** ”

- A. Có thể tìm kiếm được mọi thông tin mà ta cần.
- B. Cho danh sách các trang web liên quan đến chủ đề thông qua từ khóa tìm kiếm.
- C. Chỉ có thể tìm kiếm thông tin dạng văn bản.
- D. Chỉ có thể tìm kiếm thông tin dạng hình ảnh

Câu 5: Em sưu tầm được nhiều ảnh đẹp muốn gửi cho bạn bè ở nhiều nơi em dùng dịch vụ?

- A. Thương mại điện tử;
- B. Đào tạo qua mạng;
- C. Thư điện tử đính kèm tệp;
- D. Tìm kiếm thông tin.

Câu 6: Dữ liệu nào sau đây có thể được tích hợp trong siêu văn bản?

- A. Văn bản, hình ảnh;
- B. Siêu liên kết;
- C. Âm thanh, phim Video;
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 7: Website là gì?

- A. Là một hoặc nhiều trang Web có chung địa chỉ truy cập trên Internet ;

B. Là một hoặc nhiều trang Web trên Internet ;

C. Là nhiều trang chủ trên Internet ;

D. Là một hoặc nhiều trang chủ trên Internet.

Câu 8: Mật khẩu của tài khoản Email tại máy chủ Gmail tối thiểu phải đạt bao nhiêu kí tự?

A. 6 kí tự;

B. 5 kí tự;

C. 7 kí tự;

D. 8 kí tự;

Câu 9: Khi không sử dụng hộp thư nữa, để không bị người khác sử dụng ta cần đóng hộp thư bằng cách:

A. Nháy chuột vào nút **Đăng nhập**

B. Nháy chuột vào nút **Đăng xuất**

C. Thoát khỏi Internet

D. Truy cập vào một trang Web khác

Câu 10: Dịch vụ nào dưới đây không phải là dịch vụ trên Internet?

A. Tra cứu thông tin trên web;

B. Thư điện tử;

C. Chuyển phát nhanh;

D. Hội thoại trực tuyến;

Câu 11: Có thể đưa các dạng thông tin nào vào phần mềm trình chiếu?

A. Văn bản;

B. Hình ảnh;

C. Âm thanh;

D. Cả A, B, C.

Câu 12 : Trong các phần mềm sau, phần mềm nào là phần mềm diệt virus máy tính:

A. Pascal ;

B. Bkav ;

C. Office ;

D. Kompozer.

Câu 13: Trong các yếu tố sau, yếu tố nào ảnh hưởng đến sự an toàn của thông tin trong máy tính ?

A. Yếu tố công nghệ - vật lý ;

B. Yếu tố bảo quản và sử dụng ;

C. Virus máy tính ;

D. Cả a, b và c.

Câu 14: Vì sao việc mở các tệp đính kèm theo thư điện tử lại nguy hiểm?

- A. Vì các tệp đính kèm thư điện tử thường là nguồn lây nhiễm của virus máy tính.
- B. Vì khi mở tệp đính kèm phải trả thêm tiền dịch vụ.
- C. Vì tệp đính kèm có dung lượng lớn nên đĩa cứng không chứa được.
- D. Vì tất cả các lý do trên.

Câu 15: Website nào sau đây không cung cấp dịch vụ thư điện tử

- A. www.yahoo.com
- B. www.hotmail.com
- C. www.google.com
- D. www.bkav.com.vn.

Câu 16: Hãy chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau:

- A. Chỉ cần một phần mềm quét virus là đủ diệt tất cả các loại virus
- B. Tại một thời điểm, một phần mềm quét virus chỉ diệt được một số loại virus nhất định.
- C. Một phần mềm quét virus chỉ diệt được duy nhất một loại virus.
- D. Nếu máy tính không kết nối Internet thì sẽ không bị nhiễm virus.

II. Phần tự luận (6.0 điểm):

Câu 1. Hãy điền các từ thích hợp: máy tính và mạng máy tính, trang web, đăng ký tài khoản, tài khoản, máy chủ vào chỗ trống (...) để hoàn thành mô hình hoạt động của thư điện tử

- Người gửi sử dụng máy tính và mạng máy tính truy cập trang web cung cấp dịch vụ thư điện tử mình đã (1)..... để soạn và gửi thư.
- Thư được chuyển tới (2)nơi người gửi đăng ký tài khoản qua mạng internet.
- Thư được chuyển tới máy chủ nơi người nhận đăng ký (3)..... qua mạng internet.
- Người nhận sử dụng (4).....truy cập trang web cung cấp dịch vụ thư điện tử mình đã đăng ký tài khoản của mình để nhận và đọc thư.

Câu 2. Theo em các máy tính trong công ty nhỏ, hoặc nhà trường, hoặc gia đình tham gia kết nối mạng cục bộ (mạng LAN) mục đích để làm gì?

Câu 3. Em hãy nêu 6 cách phòng tránh virus cơ bản nhất?

Câu 4. Nêu các thao tác tạo màu nền cho trang chiếu

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 8

I. Trắc nghiệm:

1.D

2.B

3.B

4.B

5.C	6.D	7.A	8.A
9.B	10.C	11.D	12.B
13.D	14.A	15.D	16.B

II. Tự luận:

Câu 1: (1) đăng ký tài khoản

(2) máy chủ

(3) tài khoản

(4) máy tính và mạng máy tính

Câu 2:

+ Dùng chung dữ liệu

+ Dùng chung các thiết bị phần cứng

+ Dùng chung phần mềm

+ trao đổi thông tin

+ nâng cao hiệu quả công việc

+ Tiết kiệm chi phí

Câu 3: 1. Hạn chế sao chép; không chạy cũng như sao chép các phần mềm tải từ Internet khi chưa đủ tin cậy

2. Không mở những tệp đính kèm thư điện tử khi nghi ngờ nguồn gốc thư

3. Không truy cập những trang web không lành mạnh

4. Thường xuyên cập nhật bản vá cho các chương trình

5. Định kỳ sao lưu dữ liệu

6. Định kỳ quét và diệt virus bằng các phần mềm diệt virus

Câu 4:

- Để tạo màu nền cho 1 trang chiếu, ta thực hiện:

+ B1: Chọn trang chiếu.

+ B2: Mở dải lệnh Design chọn Format Background.

+ B3: Nháy chuột chọn Solid fill: chọn màu đơn sắc

+ B4: Nháy mũi tên bên phải mục Color và chọn màu thích hợp.

+ B5: Nháy nút Apply to All để áp dụng cho mọi trang chiếu.

9. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 9

TRƯỜNG THCS BÀ ĐIỂM

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 9

NĂM HỌC 2019-2020

I. TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Phần mềm được sử dụng để truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên internet được gọi là:

- A. Trình duyệt web;
- B. Trình lướt web;
- C. Trình thiết kế web;
- D. Trình soạn thảo web;

Câu 2: Máy tìm kiếm nào sau đây được sử dụng nhiều nhất trên thế giới?

- A. <http://www.bing.com>;
- B. <http://www.google.com.vn>;
- C. <http://www.xalo.vn>;
- D. <http://www.socbay.vn>;

Câu 3: Ở lớp 9 em được học sử dụng phần mềm nào để thiết kế web?

- A. Power Point;
- B. Microsoft Word;
- C. Microsoft Excel;
- D.; Kompozer;

Câu 4: Mật khẩu của tài khoản Email tại máy chủ Gmail tối thiểu phải đạt bao nhiêu kí tự?

- A. 6 kí tự;
- B. 5 kí tự;
- C. 7 kí tự;
- D. 8 kí tự;

Câu 5: Địa chỉ Email quatkhongcanh@yahoo.com có máy chủ tên là gì?

- A. yahoo.com;
- B. quatkhongcanh;
- C. @yahoo.com;
- D. gmail.com;

Câu 6: Yếu tố ảnh hưởng tới sự an toàn của thông tin máy tính đáng lo ngại nhất hiện nay là gì?

- A. Virus máy tính
- B. Trình độ người dùng;
- C. Yếu tố nhà sản xuất;
- D. Yếu tố bảo quản;

Câu 7: Dựa vào môi trường truyền dẫn người ta phân mạng máy tính thành hai loại là:

- A. LAN và WAN
- B. Mạng không dây và mạng có dây
- C. Mạng Khách – Chủ
- D. Mạng nhiều máy tính và một máy tính

Câu 8: Dịch vụ nào dưới đây không phải là dịch vụ trên Internet?

- A. Tra cứu thông tin trên web;
- B. Thư điện tử;
- C. Chuyển phát nhanh;
- D. Hội thoại trực tuyến;

Câu 9: Hãy chọn phương án ghép đúng: “Máy tìm kiếm www.google.com ...”

- A. Có thể tìm kiếm được mọi thông tin mà ta cần.
- B. Cho danh sách các trang web liên quan đến chủ đề cần tìm thông qua từ khóa tìm kiếm.
- C. Chỉ có thể tìm kiếm thông tin dạng văn bản.
- D. Chỉ có thể tìm kiếm thông tin dạng hình ảnh

Câu 10: Vì sao việc mở các tệp đính kèm theo thư điện tử lại nguy hiểm?

- A. Vì các tệp đính kèm theo thư điện tử thường là nguồn lây nhiễm của virus máy tính.
- B. Vì khi mở tệp đính kèm phải trả thêm tiền dịch vụ.
- C. Vì tệp đính kèm có dung lượng lớn nên đĩa cứng không chứa được.
- D. Vì tất cả các lý do trên.

Câu 11: Virus máy tính là gì?

- A. Một loại bệnh có thể lây lan cho con người khi truy cập Internet
- B. Một chương trình hay đoạn chương trình có khả năng tự nhân bản hay sao chép chính nó từ đối tượng lây nhiễm này sang đối tượng khác.
- C. Một người tìm truy cập vào máy tính của người khác để sao chép các tệp một cách không hợp lệ.
- D. Đáp án B và C đúng.

Câu 12: Hãy chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau:

- A. Chỉ cần một phần mềm quét virus là đủ diệt tất cả các loại virus
- B. Tại một thời điểm, một phần mềm quét virus chỉ diệt được một số loại virus nhất định.
- C. Một phần mềm quét virus chỉ diệt được duy nhất một loại virus.
- D. Nếu máy tính không kết nối Internet thì sẽ không bị nhiễm virus.

II. TỰ LUẬN:

Câu 1: Mạng máy tính là gì? Nêu các thành phần cơ bản của mạng máy tính

Câu 2: Nêu tác hại của virus máy tính và cách phòng tránh?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 9**I. TRẮC NGHIỆM:**

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	B	D	D	C	A	B	C	B	A	B	B

II. TỰ LUẬN:

Câu 1: Mạng máy tính được hiểu là tập hợp các máy tính được kết nối với nhau theo một phương thức nào đó thông qua các phương tiện truyền dẫn cho phép người dùng chia sẻ tài nguyên.

Các thành phần của mạng

- + Các thiết bị đầu cuối như máy tính, máy in, máy scan,...
- + Môi trường truyền dẫn cho phép tính hiệu truyền được qua đó
- + Thiết bị kết nối mạng như vỉ mạng (card NIC), hub, switch, bộ chuyển mạch,...
- + Giao thức truyền thông (protocol) là tập hợp các quy tắc quy định cách trao đổi thông tin giữa các thiết bị gửi và nhận thông tin.

Câu 2: * Tác hại của virus:

- Tiêu tốn tài nguyên hệ thống.
- Phá huỷ dữ liệu.
- Phá huỷ hệ thống.
- Đánh cắp dữ liệu.
- Mã hoá dữ liệu để tống tiền.
- Gây khó chịu khác.

*** Phòng tránh virus.**

Để phòng tránh virus, bảo vệ dữ liệu, nguyên tắc chung cơ bản nhất là:

"Luôn cảnh giác và ngăn chặn virus trên chính những đường lây lan của chúng"

1. Hạn chế việc sao chép không cần thiết và không nên chạy các chương trình tải từ Internet ...
2. Không mở những tệp gửi kèm trong thư điện tử nếu có ...
3. Không truy cập các trang web không rõ nguồn gốc.
4. Thường xuyên cập nhật các bản sửa lỗi cho các phần mềm ...
5. Định kì sao lưu dữ liệu để có thể khôi phục khi bị virus phá hoại.
6. Định kì quét và diệt virus bằng các phần mềm diệt virus.

10. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 9 – Số 10**TRƯỜNG THCS ĐOÀN THỊ ĐIỂM****ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN TIN HỌC 9****NĂM HỌC 2019-2020****I. TRẮC NGHIỆM:****Câu 1:** Địa chỉ Email quatkhongcanh@yahoo.com có máy chủ tên là gì?

- A. yahoo.com;
- B. quatkhongcanh;
- C. gmail.com;
- D. @yahoo.com;

Câu 2: Vì sao việc mở các tệp đính kèm theo thư điện tử lại nguy hiểm?

- A. Vì các tệp đính kèm theo thư điện tử thường là nguồn lây nhiễm của virus máy tính.
- B. Vì khi mở tệp đính kèm phải trả thêm tiền dịch vụ.
- C. Vì tệp đính kèm có dung lượng lớn nên đĩa cứng không chứa được.
- D. Vì tất cả các lý do trên.

Câu 3: Dịch vụ nào dưới đây không phải là dịch vụ trên Internet?

- A. Tra cứu thông tin trên web;
- B. Thư điện tử;
- C. Chuyển phát nhanh;
- D. Hội thoại trực tuyến;

Câu 4: Máy tìm kiếm nào sau đây được sử dụng nhiều nhất trên thế giới?

- A. <http://www.bing.com>;
- B. <http://www.google.com.vn>;
- C. <http://www.xalo.vn>;
- D. <http://www.socbay.vn>;

Câu 5: Hãy chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau:

- A. Chỉ cần một phần mềm quét virus là đủ diệt tất cả các loại virus
- B. Tại một thời điểm, một phần mềm quét virus chỉ diệt được một số loại virus nhất định.
- C. Một phần mềm quét virus chỉ diệt được duy nhất một loại virus.
- D. Nếu máy tính không kết nối Internet thì sẽ không bị nhiễm virus.

Câu 6: Yếu tố ảnh hưởng tới sự an toàn của thông tin máy tính đáng lo ngại nhất hiện nay là gì?

- A. Yếu tố bảo quản;

- B. Trình độ người dùng;
- C. Yếu tố nhà sản xuất;
- D. Virus máy tính;

Câu 7: Dựa vào môi trường truyền dẫn người ta phân mạng máy tính thành hai loại là:

- A. LAN và WAN
- B. Mạng không dây và mạng có dây
- C. Mạng Khách – Chủ
- D. Mạng nhiều máy tính và một máy tính

Câu 8: Phần mềm được sử dụng để truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên Internet được gọi là:

- A. Trình lướt web;
- B. Trình duyệt web;
- C. Trình thiết kế web;
- D. Trình soạn thảo web;

Câu 9: Hãy chọn phương án ghép đúng: “Máy tìm kiếm www.google.com ... ”

- A. Có thể tìm kiếm được mọi thông tin mà ta cần.
- B. Cho danh sách các trang web liên quan đến chủ đề cần tìm thông qua từ khóa tìm kiếm.
- C. Chỉ có thể tìm kiếm thông tin dạng văn bản.
- D. Chỉ có thể tìm kiếm thông tin dạng hình ảnh

Câu 10: Ở lớp 9 em được học sử dụng phần mềm nào để thiết kế web?

- A. Power Point;
- B. Microsoft Word;
- C. Microsoft Excel;
- D. Kompozer;

Câu 11: Virus máy tính là gì?

- A. Một loại bệnh có thể lây lan cho con người khi truy cập Internet
- B. Một chương trình hay đoạn chương trình có khả năng tự nhân bản hay sao chép chính nó từ đối tượng lây nhiễm này sang đối tượng khác.
- C. Một người tìm truy cập vào máy tính của người khác để sao chép các tệp một cách không hợp lệ.
- D. Đáp án B và C đúng.

Câu 12: Mật khẩu của tài khoản Email tại máy chủ Google tối thiểu phải đạt bao nhiêu kí tự?

- A. 6 kí tự;
- B. 5 kí tự;
- C. 7 kí tự;
- D. 8 kí tự;

II. TỰ LUẬN:

Câu 1: Mạng Internet là gì? Hãy nêu một số dịch vụ trên Internet?

Câu 2: Tại sao cần phải bảo vệ thông tin máy tính? Hãy liệt kê các yếu tố ảnh hưởng tới sự an toàn thông tin máy tính?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN 9 – SỐ 10

I. TRẮC NGHIỆM:

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
D	A	C	B	B	D	B	B	B	D	B	D

II. TỰ LUẬN:

Câu 1: * Internet là hệ thống kết nối các máy tính và mạng máy tính ở quy mô toàn thế giới cung cấp cho mọi người khả năng khai thác nhiều dịch vụ thông tin khác nhau: đọc, nghe, xem tin trực tuyến, thư điện tử, mua bán qua mạng, ...

* Nêu một số dịch vụ của Internet.

- Tổ chức và khai thác thông tin trên Web.
- Tìm kiếm thông tin trên web.
- Thư điện tử,
- Hội thảo trực tuyến.
- Đào tạo qua mạng.
- Thương mại điện tử

Câu 2: Thông tin máy tính có thể bị mất, hư hỏng do nhiều nguyên nhân khác nhau: máy tính hỏng, không khởi động được, bộ sưu tập, tài liệu không tìm thấy,...

- Các yếu tố ảnh hưởng
- + Yếu tố công nghệ - vật lý
- + Yếu tố bảo quản và sử dụng
- + Virus máy tính.